

Bản án số: 175/2019/HS-PT
Ngày: 08-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Luông;
- *Các Thẩm phán:* Ông Bùi Ngọc Thạch;
Ông Lê Quân Vương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Vào ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy T. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1979, tại tỉnh Vĩnh Long. Hộ khẩu thường trú: Số 167/5B, Quốc lộ A, khu vực B, phường C, quận D, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1957; bị cáo có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thùy T: Ông Lê Hữu T2 – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Hãng Luật R thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 45, đường E, Phường G, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Trong vụ án còn có 02 bị hại nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thùy T là cháu ruột của bà Nguyễn Kim H. Bà H sống chung như vợ chồng với ông Huỳnh Kim P tại tiệm hớt tóc H P thuộc khu phố M, phường N, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Khoảng đầu năm 2018, giữa T và ông P xảy ra mâu thuẫn về việc T cho rằng ông P thường hay nhấn tin tán tỉnh, trêu chọc T và những người cháu gái. T có nói việc này cho ông Nguyễn Thanh L, cha ruột của T biết.

Ngày 25/8/2018, ông L và gia đình thuê xe 16 chỗ đi Thành phố Hồ Chí Minh đón T và tham quan, khi đang trên đường đi tham quan khu du lịch Suối Tiên, mọi người trên xe nói chuyện với nhau về việc ông P nhấn tin tán tỉnh T cùng với mấy người cháu, mọi người thống nhất cùng đến tiệm hớt tóc H P của bà H, để nói chuyện với bà H, ông P. Khoảng 09 giờ cùng ngày thì xe chở gia đình T đến tiệm hớt tóc H P. T, ông L và ông Q (em trai của T) đi vào bên trong tiệm hớt tóc để gặp ông P. Do ông P không thừa nhận sự việc nên đã xảy ra cãi vã, xô xát. Ông Q đứng ra can ngăn, ông P bỏ đi lên trên gác của tiệm, còn bà H điều khiển xe mô tô 68M1-166.39 đến Công an phường N để trình báo sự việc. Trong lúc đứng trên gác, ông P có những lời lẽ xúc phạm, thách thức, T dùng ly thủy tinh ném vỡ tủ kính trưng bày mỹ phẩm, đập vỡ kính kệ đựng dụng cụ hớt tóc, xô ngã chiếc tivi hiệu Asanzo trên nóc tủ lạnh xuống nền nhà và dùng kéo hớt tóc đâm lên yên xe mô tô biển số 61B1-958.45 của ông P dựng trước tiệm. Khi bà H về đến tiệm hớt tóc thì giữa bà H và T xảy ra xô xát, trong lúc xô xát T dùng chân phải đạp vào xe mô tô biển số 61B1-958.45 làm xe ngã, vỡ gương chiếu hậu bên phải. Sau đó, Công an phường N mời T, ông Q, ông P, bà H về trụ sở làm việc. Qua làm việc tại Công an phường, T thừa nhận hành vi làm hư hỏng tài sản của bà H và ông P.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 34/KLTS/TTHS ngày 17/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã U xác định tổng giá trị tài sản bị thiệt hại: 01 (một) màn hình tivi hiệu Asanzo 32 inch màu đen, viền màn hình màu vàng, số loại tivi Internet DVB-T2, model 32ES900 (tình trạng đã qua sử dụng); kính cửa 01 (một) tủ kính, loại kính 5 ly có kích thước 150cm x 140cm (tình trạng đã qua sử dụng); kính cửa 01 (một) kệ kính gắn tường, loại 8 ly có kích thước 120cm x 30cm (tình trạng đã qua sử dụng); 01 (một) gương chiếu hậu bên phải xe mô tô nhãn hiệu Yamaha R15 2018, biển số 61B1-958.45 (tình trạng đã qua sử dụng); 01 (một) yên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha R15 2018, biển số 61B1-958.45 (tình trạng đã qua sử dụng) là 3.900.000 đồng.

Ngày 23/5/2019 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã U đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 102 trả lại 01 (một) tivi nhãn hiệu Asanzo 32 inch màu đen cho bà Nguyễn Kim H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/7/2010, bị cáo T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/10/2019 bị cáo T nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương số tiền 6.100.000 đồng, khắc phục toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại.

Ngày 05/11/2019, bị hại H nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng quy định. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện. Xét thấy hình phạt của bản án sơ thẩm áp dụng hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo là nặng so với tính chất hành vi của bị cáo. Bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trước khi mở phiên tòa bị cáo nộp tiền bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại; bị hại H nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án này bị hại P cũng có phần lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ, khoản 1, Điều 357, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo, tuyên phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thùy T trình bày: Bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có tình tiết mới tại phiên tòa là giấy nộp tiền bồi thường thiệt hại do bị cáo nộp, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo đang điều trị bệnh thận. Theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền như quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T thể hiện sự ăn năn, hối hận, xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện chữa bệnh, nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 25/8/2018 tại tiệm hớt tóc H P thuộc khu phố M, phường N, thị xã U, Bình Dương do trước đó bị hại Huỳnh Kim P có lời nói thô tục, xúc phạm nên bị cáo Nguyễn Thị Thùy T đã có hành vi dùng ly thủy tinh, tay, chân và kéo gây hư hỏng tài sản là tủ mỹ phẩm, kệ kính gắn tường, tivi hiệu Asanzo 32 inch màu đen viền vàng của bà Nguyễn Kim H và yên xe cùng kính chiếu hậu xe mô tô biển số 61B1-958.45 của ông Huỳnh Kim P. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.900.000 đồng. Căn cứ vào tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Thùy T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo bổ sung tài liệu chứng minh đã nộp đủ tiền bồi thường theo yêu cầu của bị hại; bị hại Nguyễn Kim H nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết chưa được xem xét tại phiên tòa sơ thẩm. Xét thấy hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Việc cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ phát huy tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, kháng cáo của bị cáo có cơ sở chấp nhận.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương chưa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận, ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 08/11/2019) về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thùy T về Ủy ban nhân dân phường C, quận D, thành phố Cần Thơ để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường thiệt hại, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Kim H 10.000.000 (mười triệu) đồng, được khấu trừ 3.900.000 (ba triệu chín trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2014/0004184 ngày 27/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã U và 6.100.000 (sáu triệu một trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền số 0001544 ngày 11/10/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T không phải nộp.

4. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã U; | 2 |
| - VKSND thị xã U; | 1 |
| - Cục Thi hành án dân sự tỉnh BD; | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã U; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thị xã U; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - UBND phường C, quận D; | 1 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Văn Luông